

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 55/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Thái Hữu A**, sinh năm 1988; Địa chỉ: **Thôn L, xã Đ, huyện M, tỉnh Gia Lai.**

Bị đơn: Chị **Đặng Thị Ánh N**, sinh năm 1994; Địa chỉ: **Thôn P, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Thái Hữu A** và chị **Đặng Thị Ánh N** (Đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 40/2017 ngày 27/12/2017 của **UBND xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai**).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con và cấp dưỡng: Giao con chung của anh **Thái Hữu A** và chị **Đặng Thị Ánh N** là cháu **Thái Hữu K**, sinh ngày 01/11/2018 cho chị **Đặng Thị Ánh N** có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục kể từ ngày 22/8/2024 cho đến khi thành niên, hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực

hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Anh **Thái Hữu A** không phải cấp dưỡng nuôi con trong vụ án này.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

2.2. *Về tài sản và nợ chung:* Anh **Thái Hữu A** và chị **Đặng Thị Ánh N** đều không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này.

2.3. *Về án phí sơ thẩm:* Án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), các đương sự hòa giải thành nên được giảm 50% án phí sơ thẩm, mỗi đương sự phải chịu 25% tiền án phí sơ thẩm. Anh **Thái Hữu A** tự nguyện chịu toàn bộ án phí sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006043 ngày 14/6/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai. Hoàn trả cho anh **Thái Hữu A** 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- CCTHADS huyện Chư Pưh;
- UBND xã Ia Blứ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ